

Biểu số: 1101.2/BTNMT

Ban hành kèm theo Thông tư số
20/2018/TT-BTNMT, ngày
08/11/2018 của Bộ Tài nguyên
và Môi trường

Ngày nhận báo cáo: Ngày 15/3
năm sau

**SỐ HỌC VIÊN, SINH VIÊN, HỌC
SINH**

**ĐANG THEO HỌC TRONG CÁC
CƠ SỞ ĐÀO TẠO**

**TRỰC THUỘC BỘ TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG**

Năm.....

Đơn vị báo cáo: Vụ
Tổ chức cán bộ

Đơn vị nhận báo cáo:
Vụ Kế hoạch - Tài
chính

Đơn vị tính: người

ST T	Nội dung	Mã số	Tổng số	Trong tổng số		Tổng số học viên, sinh viên, học sinh chia theo năm đào tạo			
				Nữ	Dân tộc ít người	Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
A	Trường/Viện ...								
I	Sau đại học								
1	Nghiên cứu sinh								
1.1	Phân theo hình thức đào tạo								
	Tập trung								
	Không tập trung								
1.2	Phân theo ngành đào tạo								
	Ngành ...								
									
2	Cao học								
2.1	Phân theo hình thức đào tạo								

ST T	Nội dung	Mã số	Tổng số	Trong tổng số		Tổng số học viên, sinh viên, học sinh chia theo năm đào tạo			
				Nữ	Dân tộc ít người	Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
	Tập trung								
	Không tập trung								
2.2	Phân theo ngành đào tạo								
	Ngành ...								
									
II	Đại học								
1	Phân theo hình thức đào tạo								
	Hệ chính quy								
	Hệ cử tuyển								
	Hệ vừa làm vừa học								
	Hệ bằng 2								
	Hệ liên thông								
	Hệ liên kết đào tạo								
2	Phân theo ngành đào tạo								
	Ngành ...								
	...								
III	Cao đẳng								
1	Phân theo hình thức đào tạo								
	Hệ chính quy								
	Hệ cử tuyển								
	Hệ vừa làm vừa học								

ST T	Nội dung	Mã số	Tổng số	Trong tổng số		Tổng số học viên, sinh viên, học sinh chia theo năm đào tạo			
				Nữ	Dân tộc ít người	Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
	Hệ liên thông								
	Hệ liên kết đào tạo								
2	Phân theo ngành đào tạo								
	Ngành ...								
									
IV	Trung cấp chuyên nghiệp								
1	Phân theo hình thức đào tạo								
	Hệ chính quy								
	Hệ vừa làm vừa học								
	Hệ liên kết đào tạo								
2	Phân theo ngành đào tạo								
	Ngành ...								
									
B	Trường/Viện ...								
									

Ngày...tháng...năm...

Người lập biểu

(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu

(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số: 1101.2/BTNMT. Số học viên, sinh viên, học sinh đang theo học trong các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Phạm vi thống kê

Thống kê số lượng học viên, sinh viên, học sinh đang theo học các khóa học theo từng cấp trình độ và hình thức đào tạo tại các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong năm báo cáo.

2. Cách ghi biểu

Cột B: ghi các hình thức đào tạo, ngành đào tạo theo từng cấp trình độ tại các cơ sở đào tạo đào tạo trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Cột 1: ghi tổng số học viên, sinh viên, học sinh đang theo học tương ứng với các tiêu chí ghi tại cột B;

Cột 2, 3: ghi tổng số học viên, sinh viên, học sinh đang theo học là nữ; dân tộc ít người;

Cột 4, 5, 6, 7: ghi số học viên, sinh viên, học sinh chia theo năm đào tạo (năm thứ 1, 2, 3, 4).

3. Nguồn số liệu

- Báo cáo định kỳ hàng năm của các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Số liệu tổng hợp của Vụ Tổ chức cán bộ.